SAN THỨ MƯỜI — SỐ KHÔ 1089 — GIÁ 5 XU — NGÀY THỨ TƯ 27 SEPTEMBRE 1922

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI						
	Một năm	Sáu tháng	Ba tháng	Bắt đầu từ 1er và 16	Nam-kỳ Trung-kỳ Ai-lao	Nam-kỳ Cao-miên Thuộc-địa Pháp	Ngoại-quốc
(Mỗi năm)	6$ 00	3$ 00	1$ 50	0$ 50	6$ 30	6$ 60	9$ 00
Các làng và các công-sở	»	3$ 00	1$ 75	0$ 60	8$ 00	8$ 00	9$ 00
Sáu tháng	3$ 00	1$ 50	0$ 90	0$ 55	3$ 20	3$ 20	3$ 50
Ba tháng	1$ 50	0$ 75	0$ 45	0$ 30	1$ 60	1$ 60	1$ 75
Một tháng	0$ 50	0$ 25	0$ 15	0$ 10	0$ 55	0$ 55	0$ 60

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHAM-HUY LUC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.
1re page : Une seule insertion. . . . 0$ 30 le c/m
Par contrat annuel . . . . . 2$
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$ 18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. . 1$ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Chức-nghiệp phụ-nữ là gì?

Nước ta ngày nay, muốn được chóng bằng người, muốn ra khỏi được cái địa vị kém hèn, tất phải làm sao giải-quyết được lắm vấn-đề thiết yếu mà trên các báo-chương thường bàn đến luôn luôn. Nào là vấn-đề thuộc về chính trị xã hội, nào là vấn-đề thuộc về phong-hóa giáo-dục, nào là vấn-đề thuộc về dân sinh quốc kế, biết bao là vấn-đề đều cần phải giải quyết ngay mới mong một ngày một bước lên con đường tiến-hóa kia được.

Nói trong các vấn-đề thiết yếu đó, thì cái vấn-đề phụ-nữ giáo-dục tưởng cũng không phải là một vấn-đề có thể trì-hoãn được. Vì thế nên trên các báo-chương đã lắm nhà ngôn luận bàn đi bàn lại nhiều phen, kẻ nói cách này, người bày cách khác, đều giúp một phần vào việc xây nền nữ-tử giáo-dục ở nước ta ngày nay. Song đã là một vấn-đề thiết yếu cho xã hội Việt Nam nhà, thì tưởng kẻ bàn đi, người bàn lại, cũng không phải là một điều vô ích nào; càng nhiều người nói đến tất chân-lý càng rõ rệt ra, cho không phải là một sự thừa vô bổ. Vì vậy nên ký giả cũng xin lạm bàn đến vấn-đề phụ-nữ giáo dục ở nước ta ngày nay, mong rằng không phải là không bổ ích chút đỉnh vào cái công cuộc rất quan-hệ cho nòi giống ta ấy.

Trước khi nói về phụ-nữ giáo-dục thì ta nên tự hỏi mục-đích của sự giáo-dục là gì đã. Mục đích của sự giáo-dục có phải là cốt đào-tạo nên những người có đủ tư-cách để làm cho trọn cái chức nghiệp của mình không? Phàm người ta sinh ra, ai cũng hình như đã được tạo-hóa giao phó cho một chức-vụ thiên-nhiên, cái chức vụ thiên-nhiên ấy suốt đời mình phải làm sao cho trọn thì mới là đủ bổn phận làm người, mới không phải là sống thừa, mới không phải mang tiếng là một vật vô-dụng trong vũ-trụ. Nhưng cái thiên-chức ấy có thể mới lọt lòng ra đã làm cho trọn được không? Có thể không rèn luyện mà làm trọn được không? Tất không, vì nếu không rèn luyện trước mà làm trọn được cái thiên-chức ấy, chẳng hóa là một bậc vĩ-nhân, một bậc thần-thánh hay sao? Nhưng vĩ-nhân rất hiếm mà thần-thánh có để thấy đâu! Hầu khắp mọi người, nếu muốn làm trọn cái thiên-chức đó, đều cần phải có một nền giáo-dục rèn luyện cho trước mới được. Vì thế nếu mục-đích giáo-dục là cốt rèn luyện cho người ta có đủ sức đủ tài mà làm cho trọn cái thiên-chức của tạo-hóa đã phó thác cho từ lúc mới lọt lòng. Cái giáo-dục nào mà không luyện cho đủ tư-cách để đến nỗi không làm trọn cái chức-vụ thiêng liêng kia tất là một cái giáo-dục sai đường; còn cái giáo dục nào mà rèn được cho đủ tư cách để làm xong được cái chức nghiệp thánh thần đó thì tất là một nền giáo-dục hoàn toàn đích đáng vậy.

Ta đã biết mục-đích giáo dục là thế, thì tất mục-đích của phụ nữ giáo dục cũng không ra ngoài cái phạm-vi đó, nghĩa là cốt đào tạo cho thành những bậc phụ-nữ đủ tài đức, đủ tư cách để làm trọn cái chức-nghiệp của phụ-nữ mà Tạo-hóa đã riêng phó thác cho. Vậy trước khi bàn đến cách phụ nữ giáo-dục thế nào là đích đáng, là hoàn-toàn, thì tưởng nên định cho rõ chức-nghiệp phụ-nữ là gì đã mới được.

Thế thì chức nghiệp phụ-nữ là gì? Xét ra thì cũng thấy hơi có điều phiền-phức, song có thể chia ra làm ba phần chính như sau này:

1° Làm cho nòi-giống kế-truyền,

2° Coi việc tế-gia nội trợ.

3° Trông nom dạy dỗ con thơ.

Nay ta hãy bàn rõ từng phần một cho biết cái chức nghiệp của phụ-nữ không phải là một chức-nghiệp nhẹ-nhàng hay đỏ-tiện gì, mà chính là một chức nghiệp to-tát cao-thượng vô cùng, nếu không phải là người đủ tư-cách thì khó lòng mà làm cho tròn được.

1° *Làm cho nòi giống kế truyền.* — Phần thứ nhất này tức là phần cốt-tử trong cái chức-nghiệp mà Tạo-hóa đã phú thác cho bên phụ nữ, là một cái thiên chức nặng nề chỉ có bậc phụ-nữ là có thể gánh vác được thôi. Hình như Tạo-hóa đã kén chọn mà ban cho phụ-nữ cái độc-quyền cao-thượng ấy. Cái độc-quyền ấy tuy rằng khó nhọc nguy-hiểm thực, song là một điều rất vẻ-vang cho phe phụ nữ. Vì nếu không có thể thì nhân loại còn đâu cho đến ngày nay mà văn-minh, mà tiến bộ, mà bàn những văn-chương cùng khoa-học, mà nói những bình đẳng với tự-do.... Nếu không có phụ-nữ gánh vác cho cái độc-quyền gian nan ấy thì mặt địa-cầu này không biết ngày nay ra làm sao, có lẽ chỉ có núi đá lô nhô, bể sâu vô hạn, cùng những loài hùm beo tê tượng đi lại mà thôi, chớ loài người tịnh không còn chút chi là di-tích nữa. Phụ-nữ đã có cái độc-quyền như-thế, hà chẳng nên vui lòng mà hết sức làm cho xứng đáng với cái lòng tin cậy của tạo-vật đã ban cho ư? Tưởng vì sợ cùng của cái độc quyền làm cho nòi giống kế-truyền này, tất cũng đem lòng sùng bái hạng người có thể đương được cái trách-nhiệm nặng-nề ấy thì phải. Vậy các bậc phụ nữ chớ nên lấy cái việc sinh-sản là một việc đê-tiện nhọc nhằn, là một việc bất đắc dĩ phải làm, là một cái tội không sao tránh được! Chớ nên tự sỉ rằng mình chỉ là một cái máy đúc con, mà sinh lòng chán nản, muốn trút cái gánh nặng cho kẻ khác, muốn tránh thoát cái *tội thánh thần* mà Tạo-hóa đã buộc cho kia! Không, các bậc phụ-nữ không nên nghĩ thế mà lầm, mà hại, mà làm trái cả sự xếp đặt bất-di bất-chuyển của Tạo-hóa đã định nên. Nếu đem lòng nghĩ thế, nếu có bụng muốn thế, thì cái đời mình chẳng hóa ra không còn nghĩa-lý gì ru, cái thân mình chẳng hóa ra vô dụng lắm ru! Tạo-hóa đã tin ta mà phó thác cho ta một cái trách-nhiệm nặng-nề như vậy thì ta phải can đảm mà nhận lấy, chớ nên từ nan tránh: ta phải tìm cách luyện tập cho đủ tư-cách mà làm cho trọn cái trách-nhiệm ấy thì đời ta mới có giá-trị và vang, thân ta mới không phải là một vật thừa trong vũ-trụ.

(Còn nữa) B G.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux ngày 26 Septembre 1922

Hội đồng Bồi-thường

Hội-đồng Bồi-thường đã tiếp được những Ngân-khố trái đơn, hạn sáu tháng phải nộp tiền, để giả nước Đức về hai kỳ sau 15 Août và 15 Septembre. Chiều hôm thứ ba hội-đồng bội nghị, có M. Dubois chủ tọa. Các trái đơn ấy phải-bộ nước Đức sẽ chuyển để bán chiết-phá.

Việc Đông-âu

Trưa hôm chủ nhật, quan đại-sứ Đại-pháp thay mặt Đồng-minh liệt-quốc giao cho M. Constantopoulos bức thư chung của Đồng-minh gởi cho Mustapha Kémal Pacha. Đồng-minh quyết nghỉ về việc ấy, chánh phủ Angoras lấy làm ngạc nhiên, và dư-luận Hy-lạp lấy làm thất vọng. Ngày hôm chủ nhật, các quan thượng-thư Hy-lạp sẽ họp để xét cái hiệp-ước và các phương-sách nên thi-hành thế nào. Tướng Papoulos được cử làm chức Toàn-quyền ở Thrace.

Sau khi quan chưởng-binh nước Anh và quan chưởng-binh nước Thổ nội ngủ với nhau, thì quan chưởng-binh nước Thổ đã rủ quân ra đứng sau miền trung-lập, và bá-cáo rằng nước Thổ không có muốn gây sự chiến-tranh với nước Anh.

Tàu *Tourville* đã chở 210 người dân tị-nạn ở Smyrne đến Bizerte. Trong số ấy có độ 300 người Đại-pháp.

Khánh-thành một kỷ-niệm-đài

Ngày chủ nhật đã làm lễ khánh-thành trận-vong kỷ-niệm-đài ở Dinn. Quan Le Trocquer có đọc diễn-văn. Ngài có nói: Tao như bản giao ước Lubersac-Stinnes, nước Pháp sẽ được làm các công-trình, hoặc bán các khí dụng đáng giá từ 20 đến 25 ngàn triệu giá bằng tiền của nước Đức phải nộp. Ngài lại nói: Từ ngày các mỏ ở miền sông Sarre về các nhà kỹ-sư Đại-pháp trông nom, thịnh-vượng phát đạt hơn trước nhiều. Vả, ngài lại nói: Than ở các mỏ về miền sông Sarre, chẳng được thứ than coke tốt bằng than coke chế ở miền Ruhr.

Nghề vô-tuyến-điện ở Đại-pháp

M. Deschamps nguyên phó thượng thư có đọc diễn-thuyết tại cuộc hội-nghị về Vô-tuyến-điện ở Marseille. Ông có nói rằng nghề vô-tuyến-điện ở Đại-pháp rất là tiến-bộ, như nay các sở Vô-tuyến-điện ở Prague, ở Bucarest, ở Belgrade và ở Beyrouth là các nhà kỹ nghệ nước Pháp làm, và nước Pháp lại bán các khí-dụng trong nghề vô-tuyến cho nhiều nước như nước Tí, nước Nhật, v. v. Ông lại nói: Nay mai các sở vô-tuyến ở Brazaville, Tananarive và Saigon có thể dùng được.

Hội Vạn quốc

Đại hội-đồng vẫn xét các công việc của các tiểu hội-đồng. M. Lapointe (Gia-nã-đại) đệ trình bản tờ trình về việc lãng sở hội-viên bất thường. Đại hội-đồng nghe lời các ông đại-biểu nước Hà-lan, nước Pháp, và nước Panama trần thuyết mọi lẽ, rồi ưng tăng số hội viên bốn lên làm sáu.

Lord Balfour (nước Anh) nói có tiếp được nhiều tin tức của bản chánh-phủ về việc các dân tị nạn ở thành Smyrne.

Nếu các chánh-phủ sẵn lòng cứu-trợ các dân ấy, chánh phủ nước Anh xin giúp 50.000 livres sterlings. M. Ador (Thụy sĩ) có nói hiện hội Liệt-quốc của hội Hồng-thập-tự đã cử hai viên đại biểu đến Constantinople, Smyrne, và Brousse để xem xét cái hiện tình dân tị nạn ở đấy. M. Hanotaux (Đại-pháp) có kể công-trạng của thủy binh và các nhà quyền binh trại-pháp trong việc cứu trợ các dân tị nạn M. Hanotaux biểu đồng tình với Lord Balfour và M. Ador. M Nansen (Na-uy) nói rằng nay cần phải có tàu thuyền và lương thực mới được. Vậy M. Nansen sẽ điện-đình với chánh-phủ nước Bắc để tổ-chức các cuộc vận tải. M. Redelf (nước Bảo) có nói bản chánh-phủ đợi tình mọi việc để tán trợ vào công việc của M. Nansen. M. Arfa Edderwich (nước Hà-lý) nói rằng bản chánh phủ sẵn lòng dùng làm trung gian cho các chánh-phủ trong việc cứu trợ nay.

M. James Allen (Nouvelle Zélande) xin đại hội-đồng ưng chuẩn một khoản rằng: các hội-viên trong hội Vạn-quốc sẽ xin bản chánh-phủ lập tức góp một số tiền vào việc cứu trợ đây. Nouvelle Zélande, thì chánh-phủ ấy sẽ nộp ngay 100 livre sterlings.

Mme Combe Tennaut (nước Anh) đệ trình bản tờ trình về việc buôn đàn bà con trẻ, ba có xin các chánh phủ chưa có đại biểu nữ tới, nên lưu tâm đến cái vấn-đề ấy, vì là một vấn-đề quan-hệ cho nữ lưu toàn thế giới.

M. Sokal (Ba-lan) có nói đến việc dùng dân-bà ngoại-quốc trong các thành-lầu nay phải làm sao mà trừ tiệt hẳn đi mới được.

Thị-giá quốc-trái: 3 ½. 61.93. — 4 ½. 1918 64 — 5 ½. 1915 — 1916 77,20 — 5 ½. 1920 70.40 — 6 ½ 1920 92.

Tin Trung-hoa

Ngày 19 Septembre 1922

Việc Bắc-kinh

Quốc-hội khai hội thảm nghị hiến-pháp, những nghị-viên về phái Hộ-pháp (tức là nghị-viên phương Nam) trước đã họp ở Quảng-đông khi phương Nam xướng hộ pháp chất vấn về vấn-đề pháp-luật. Hội-trưởng hội thảm nghị hiến pháp là Vương-chính Đình đáp phúc không trôi; chúng nói pháp luật đã không minh như thế, thì dịch hiến pháp làm sao cho quốc-nhân tôn tin được; Vương-gia-Tường đối chúng là mẫng; chúng xúm nhau lại ẩu-đả Vương-gia-Tường, thành ra tan hội.

Việc Đông-tam-tỉnh

Trương-tác-Lâm phái toán sư-đoàn của Trương-phúc-Lai thống-suất đến đóng ở Mẫ-sương; lại có một đạo quân khác cũng kéo tới Du-quan; có ý cùng quân Trực khiêu đấu.

Ngày 21 Septembre

Việc Bắc-kinh

Lã Tảo-Côn, Tiêu-diệu-Nam, Phùng-ngọc-Tường, Lưu-trấn-Hoa điện vào kinh giục Vương-sủng-Huệ thụy-lý nội-các. Ngô-bội-Phù cũng phái đại-biểu yết Lê-nguyên-Hồng thôi thúc việc ấy.

Lã Tử-thanh-Hộc nghị-viên) ở ngài trường tư được hung-thủ đánh Vương gia-Tường, định chính-thức khởi tố ở pháp-đình. Vương chính-Đình nói phong trào trong nghị-hội để nghị-hội tự giải-quyết lấy.

Ngô-bội-Phù vì phòng quân Phụng-thiên khai chiến trù cấp quân-nhu cho quân Trực-lệ rất cấp, nghĩ đem những khoản sản hiện mở ở tỉnh Trực-lệ gán vay một khoản tiền lớn.

Việc Quảng-tây

Lục-vinh-Đình hiệp ở Long-châu, lấy huyện-lỵ Long-châu lập làm hành-thự, cọ một liên đội của Hoàng-bồi-Quế đóng đó làm thủ-vệ, thuộc về những mưu lược khôi phục Quảng tây, tiến hành bết sức. Nhưng cứ cái hiện tình ở Quảng-tây, thế-lực nước chia làm bốn phái: 1° Lưu-chấn-Hoàn và Hoàng-chiến-Vinh chiếm cứ một giải Ngô-châu. 2° Lư-Bảo và Hàn-thá-Phương chiếm cứ một giải Liễu-châu. 3° Lâm-tuấn-Đình và Vi-vinh-Xương chiếm cứ một giải Nam-ninh. 4° Phụ-cận Quế-lâm thì toàn những thổ phỉ. Mệnh-lệnh của Lục cũng không thi hành được mấy nơi; cái mưu-lược khôi phục cũng còn khó lòng làm.

Ngày 22 Septembre

Việc Bắc-kinh

Vương-sủng-Huệ cáo bệnh ở y-viện nhất định không chịu thụ lý nội các. Vương vẫn có chấn ủy-viên hội Quốc-tế tài phán; ngài Vương định lấy cớ đó sửa soạn xuất-ngoại, không dự đến việc chỉnh lý nữa. Lê nguyên-Hồng chủ-trương tổ chức một tổn hợp-các *biểu-nhiên* (không thuộc đảng nào) để hòa giải cái áo-cảm đảng

Lê-nguyên-Hồng nghĩ xin những ngoại-viên về phái Hộ-pháp tự bản lấy hội-trường riêng đảng mình trong nội thảm-nghị hiến pháp, nhưng hiện vẫn điện-đình chưa xong.

LỜI ĐÀN BÀ

Cái hại nói láo (1)

Nói láo là chuyện không tầng có, mà bia đặt ra nói thành có, để cho nghi hoặc lòng người, là một điều hại; nhưng còn nhẹ tội, chớ như nhơn ý người đương bầm-mộ, tưởng vọng điều chi, bày mưu lập kế nói láo mà lừa gạt người ta, để vơ vét tiền của, hoặc làm hại đến tính-mệnh người ta, thế là tội nặng. Lại những kẻ tinh-tinh phù bạc, trng lòng đổ ít mà việc người, tỉ tái cho nhiều, chuyện bằng mấy lòng, nói ra như rứt như bẻ, làm cho người phải làm lụy theo lời nói của mình, có người muốn khoe khoang tài năng của mình cho thiên-hạ biết, lại dụng không việc người ra mà nói; nói bèo nhèo là mục-đích cốt làm ra mình được phần hơn, chớ không nghĩ lời nói lợi cho mình, thời ít có thiệt hại cho kẻ khác, mà sự có, còn nỡ nói làm chi hoống hồ sự không có, dám công-nhiên vu cáo cho người, nói cho sướng miệng mình, có can-danh phạm-nghiêm ai cũng chối kệ. Nói tóm lại, thời sự nói láo là thói đê-mạt, đã nói láo mà nên danh-dự cho người, cũng là một sự mua mười không đáng.

Phương chi nói láo mà có hại đến danh-nghĩa hay là liên tài của người ta, thời lại càng nguy hiểm quá chừng. Thánh-nhơn có câu « nhơn vô tín bất lập » nghĩa là người mà không có đức tin, không đứng vững với đời nỗi; phàm người ta ở đời, giao-thông với nhau toàn bằng lời nói, nay lời nói khác với lòng ở việc làm, thời ai còn trông cậy vào mình đặng nữa. Bách công kỹ-nghệ bất cứ làm nghề gì nghiệp gì, nếu mà mang bịnh nói láo thời khi trước may ra cũng có chút lợi nhỏn tiền, song lâu ngày người ta càng thấm-nghĩ, càng sinh chán, thành ra lần thứ hai là không ai lắm. Ấy là cái di-hại về sau thập-bội đó; trong kinh Phật ngũ-giới có điều thứ hai là cấm vọng ngữ; sách có câu: « đã quốc nhơn giao chi tư tín » nghĩa là càng người trong nước giao-thông với nhau, phải cốt ở chữ tín, thế thời điều nói láo thật là một nọc độc trong xã-hội.

Chị em ta tuy trí thức tài nghệ không kịp người, nhưng mà giữ gìn làm sao, cho được tính nết nói ngay ở thật, thời cũng đủ chứng minh với đời, sống một cách trong sạch mà sống không thẹn lòng lành.

Bạm-Phương nữ-sử (Huế)

Một ý-kiến về việc tảo-hôn

Đây là trích lược đại ý trong một bài luận thuyết của một người Mỹ chủ trương về sự tảo hôn. Chẳng ở tác giả là lấy cái lẽ phần-thực của cuộng tộc, sự phù cường của quốc gia mà nói. Ca như cái lý thuyết ấy thi hành như trái lại với cái chủ-nghĩa « ngăn người tảo hôn » mà chúng ta vẫn tán thành trong bấy lâu nay. Ta lấy sự tảo hôn làm răn, ta lấy lẽ các thiếu niên nam nữ, học nghiệp chưa thành, sinh hoạt chưa có thể độc lập được: lẽ đó rất phải, không còn ngàn ngại gì. Nhưng e có người quá thiên về chủ-nghĩa ấy, lại để cho sự hôn tàu quá chậm, thì lại lam cho xã-hội sinh ra nhiều cái ảnh hưởng bất lương chăng. Ấy cái thâm-ý của tác-giả cũng là vì đó mà nói. Còn như trong bài tác giả có nói tới hôn cơ quan hệ đến cuộc tiến-hóa của dòng sinh-lý, lẽ đó nay hãy xin để nhường chư độc giả cuiêm nghiệm. Nhưng có một điều cần phải biết trước là sự hôn thú muốn tổ chức làm sao mặc lòng, nhưng muốn cho được cái kết quả hoàn toàn, đương sau trình độ và sự thệ nguy nay tất phải tổ chức đường kinh-tế của xã-hội cho được thích-hợp đã, cách tổ-chức ấy tùy từng phương-diện xã-hội mà khác, cũng không thể nhàn đó mà cưỡng đặng được.

Lại xin nhắc lại rằng cái chủ-ý của tác-giả chủ trương tảo-hôn, không phải là như tục « đồng hôn » của các dân-tộc giã-man là con cái còn măng sữa đã định việc hôn nhân kia đâu. Vậy trước khi ta giới thiệu bài đàn này, xin độc-giả nên suy tìm cái thâm ý của tác-giả đã, chớ nên vội thấy khác là mà nhăng qua.

6-a

Cái vấn-đề trọng-đại của loài người không gì hơn sự chủng-tộc phải đạt hay là duyệt vong. Cho nên cái vấn-đề sinh-hoạt của dân-bà không gì hơn sự lấy chồng và đạo làm mẹ. Sự lấy chồng và đạo làm mẹ, lấy một phương-diện mà xem thì là vấn-đề cá-nhân, từ một phương-diện khác mà xem thì là vấn-đề xã-hội. Vấn-đề xã-hội tức là công-kết cái vấn-đề cá-nhân đó vậy. Cho nên sự lấy chồng và đạo làm mẹ nếu người đàn-bà nào cũng khéo biết tự mình xử lý lấy được, thì chắc là không có cái lo chủng-tộc phải duyệt vong. Ở cái thế-giới cạnh-tranh này, muốn cầm chắc được phần thắng lợi, thì quốc-dân cần phải có cái trình độ phần-thực nhanh chóng. Trong một gia-đình mà có hai đứa con thì chỉ vừa đủ đương cái số cha mẹ mà thôi, chứ không thể gọi là phần-thực được. Phàm những kẻ làm cha mẹ mà hay sinh-đẻ thì làm thế nào con cái thường cũng phải có đứa yếu chiết, hay có người tuyệt-sự hồn thú, và cũng có người có hồn thú mà không sinh-đẻ, vì lẽ đó nên cái số phần thực từng đời của người ta chỉ có thể lấy số trung bình 25 phần trăm mà tính. Như lấy mỗi là 100 người, thì đời thứ nhất là 125 người, đời thứ hai là 156 người, đời thứ ba là 195 người, lấy đó làm tỉ lệ mà ngày càng phần-thực thêm ra. Nay lấy số phần-thực thích-trang làm căn-cứ, thì cứ

(1) Tiếng đường trong : Nói láo, tức là nói dối.

hỏi-gian hôn-giá của đàn-bà vào khoảng 25 tuổi, thì lấy một thế-kỷ chia làm bốn đời chăng? Hãy là vào cái thời giàn 33 tuổi, thì lấy một thế kỷ chia làm ba đời chăng? Thử lấy số nhân-dân một trăm vạn phần-thực mà nói thì thế-kỷ thứ nhất được bốn nghìn chín trăm vạn người, thế-kỷ thứ hai được hai vạn một nghìn bốn trăm vạn người. Xem đó thì biết sự hôn-giá có ảnh-hưởng cho chủng tộc nước nhẹ thực là lớn lắm vậy.

Không những có quan-hệ cho sự phồn-thực mà thôi đâu, ngay về sự văn-minh tiến-hóa cũng nhờ vào đó. Từ xưa đến giờ, người lão-đại thì chủ về sự bảo-thủ, mà người thiếu-niên thì chủ về sự tiến-thủ, hai cái đó cùng cạnh-tranh mà thành ra cơ tiến-hóa. Cho nên mỗi một đời tức là có cơ tiến hóa của một đời. Người ta chia một thế-kỷ làm ba đời, thì sao bằng chia làm bốn đời mà có tiến-bộ lại càng chóng hơn. Cái cơ tiến-hóa không phải ở chỉ lấy một thế-kỷ chia làm bốn đời mà đã có thể nên được đâu, nhưng những kẻ làm cha mẹ mà tảo-hôn, dương lúc con cái lớn khôn, mà cái tuổi xanh của chính thân mình cũng đương thịnh, thì hay cổ-động được sự tiến-bộ tư-tưởng cho lũ thiếu-niên. Nếu sự hôn-thú mà chậm thì tuổi đã suy mới sinh con cái, muốn khiến cho cùng bọn thiếu niên cùng tiến hóa thì không thể được nào.

Đại đề người chủ-trương về chủ-nghĩa chậm sự hôn-thú thì lấy những lẽ nầy mà nói :

1· Thân-thể và trạng-huống của hai bên phải cho được hoàn-toàn.

2· Trí-lực của hai bên có hoàn-toàn mới chọn được lứa đôi xứng đáng.

3· Sinh ra con cái phải có đủ tư-cách làm cha mẹ.

4· Kế làm cha phải kiếm được phong thủ mới nuôi nổi vợ con.

5· Nhà Thống-kê-học nói : « Tuổi già mà sinh con, thì đường sinh-hoạt nhiều đứa được thành công. »

Nếu lấy thân thể trạng huống của ke làm cha mẹ mà nói, ấy là một cái lẽ rất cứng để phản đối sự tảo-hôn. Nhưng lấy về từng chủng-tộc mà nói, xứ Tân-cách-lân lấy con trai 21 tuổi con gái 18 tuổi là thành nhân, dầu thân thể của người chủng-tộc ấy, phải sau khi đã đến tuổi thành-nhân mới trang-kiện hoàn-toàn, nhưng sự sản-dục ở lúc mới thành nhân cũng không vì đó mà có hại. Người đời lấy sự tảo-hôn là có hại, nhiều người Ấn độ, là con trai, con gái 10 tuổi đến 14 tuổi đã đều có hôn thú sản-cục rồi. Cái tục đó thực là có hại, vì đã sớm mà lại sớm quá, nếu ở ta, ta cũng nên răn cấm. Nhưng người ta lấy cớ đó mà để chậm sự hôn thú sau khi đã đến tuổi thành nhân 5 năm, 10 năm, hay 15 năm thì về phương-diện sinh-lý của chủng-tộc không biết đối phó ra làm sao.

Đến như nói hôn thú chậm thì ái-tình mới chân thật, thì nên lấy hai phương-diện mà xét : Đã đành những thiếu-niên nhiều chưa có được cái trí-lực tư-lương mà để dùng nhầm ái-tình, nhưng cũng có người thiếu-niên có cái ái-tình chân thật không lẫn có chút tư-tâm hay là có điều gì không có đạo-đức, cho nên người ta nói duy người thiếu-niên mới có cái ái-tình trong sạch thực-thà vậy.

Như nói muốn kết hôn được hoàn toàn phải nhờ có trí-lực hoàn toàn. Vả lẽ đó thì chỉ có người nào trí-lực cùng tuổi cùng-tiến mới thế được, còn như ở người ngu ngốc chỉ cậy có lao lực làm sinh nhai thì thực khó lắm. Người mà 35 tuổi, thì việc sản-dục chắc phải biết hơn người mợ 20 tuổi, đó là nhờ về sự kinh-nghiệm mà được ; ta không bảo cứ người đàn bà nào nhiều tuổi là người mẹ giỏi, nếu người 35 tuổi mới sinh dục một lần, thì cũng chẳng hơn gì người mới 20 tuổi.

Thân thể trạng huống của người con gái sau khi đã kết hôn chắc đã đương nỗi được sự sản dục rồi, mà cái năng-lực sinh nhai của người con trai lúc lấy vợ cũng đã có thể nuôi được vợ con, vì lúc đó cái sức hoạt động tự nhiên và cái hoàn cảnh nó bắt buộc và xui nên.

Những người chỉ muốn làm người lao làm mà không muốn làm người lao-lực, nhỡ khi tinh thần một biến, thì người lao làm, cái năng-lực kinh-lễ thường kém, thấy thế cho là không thể tảo-hôn được. Phàm sự-nghiệp của người lao-làm cần cùng cao thì cái năng-lực sinh-hoạt phát-đạt càng chậm, như vậy há phải là vì có tảo hôn mà không đoái đến được gia-đình dư ? Người lao-làm trong vòng 20 đến 25 tuổi, cái giá-trị đối với xã-hội không bằng lúc 35 đến 50, ấy là kết quả về lẽ vụng đường kinh-lễ vậy. Đã đành việc sản-dục, bao lâu thì giờ và sức-lực của người, nhưng người ta thà tảo hôn mà hao thì giờ sức lực vào cái buổi rút hợp về sự sản dục so với lấy buổi đó mà làm các việc lao-làm lao-lực khác lại còn là thích nghi hơn. Vậy lấy cụi-lắc anh lý mà nói thì con gái nên tảo-hôn, lấy phương-diện kinh tế mà bàn, thì con trai lại càng nên tảo hôn, là có lắm sao ? Trai gái chưa hôn thú thì sự tự phụng thường hay kiệm ước mà không cần tiến thủ lắm ; lúc đã hôn-thú thì cái gánh nặng gia-đình thêm ra mà cái sức sinh-hoạt càng phải tiến-thủ cho được thêm rộng.

Đem nào cần mà mưu sinh ắt phải có giáo-dục kinh-nghiệm trong một thời gian rất dài, thì cần đó rất khó, người nước Mỹ ta đối với phương diện ấy là có suy xét, các hạng con trai thiếu-niên, thường lấy đó làm mục đích nuôi vợ con, vì đó mà chí thú sinh kết hôn, cứ để liền khiến mãi, mà khi kết hôn thường có cái khốn nạn về sự kinh-tế. Ta muốn giải quyết cái vấn đề ấy thì nên cải lương cái chế-độ kinh tế của xã-hội ta ngày nay, phàm người con gái kết hôn cùng người con trai 20 tuổi, thì cái vốn sinh-hoạt, không nên chỉ bắt phải tự cấu, tất phải có người trưởng thành giúp đỡ, hay mượn vốn trang niêm của cha mẹ và nhà nước trợ cấp cho để làm cái vốn sinh hoạt lâu dài. Trong lịch sử các nước, thường hay có cái thành-lệ để giúp sự tảo hôn, như Đông-âu và Á châu khi trai gái hôn thú có đàng các đồ trang-niêm và cách giúp đỡ khác. Người Mỹ ta không có cái chế độ ấy thì dẫu có chậm sự hôn thú nữa cũng khó giữ cho đường kinh tế của cá-nhân và xã hội khỏi có sự nguy hiểm sinh ra....

S. B. dịch thuật

Bảo-tồn Khổng-học

Dịch sách Luận-ngữ

Loại thứ VIII

Nói về cách xử kỷ tiếp vật

(Tiếp theo)

232. Tử viết : Cung tự hậu nhi bạc trách ư nhân, tắc viễn oán hĩ.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ-Linh-công tờ 20).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử dạy rằng : Mình tự trách mình thì hậu mà trách người thì bạc, thế thì tránh khỏi người ta thù oán.

233. Tử viết : Bất viết như chi hà như chi hà giả, ngô mạt như chi hà dã hĩ.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ-Linh-công tờ 21).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Người tầm sự mà không biết suy nghĩ rằng nên làm thế nào, nên làm thế nào, thì là người không có tư-tưởng, ta cũng không làm sao mà dẫn-dụ được vậy.

234. Tử viết : Quân-tử bệnh vô năng yên, bất bệnh nhân chi bất kỷ tri dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ-Linh-công tờ 21).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Người quân-tử chỉ lấy mình không hay làm bệnh, chứ không lấy người ta không biết mình làm bệnh vậy.

235. Tử viết : Quân-tử tất một thế nhi danh bất xưng yên.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ-Linh-công tờ 21).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Nói suốt đời mà không có tiếng khen, thì người quân-tử rất lấy làm bệnh vậy.

236. Tử viết : Quân-tử cang nhi bất trành, quần nhi bất đảng.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ-Linh-công tờ 21).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử nói : Người quân-tử tự-trọng mà không tranh thắng với ai, hợp quần mà không phe đảng với ai.

237. Tử viết : Quân-tử bất dĩ ngôn cử nhân bất dĩ nhân phế ngôn.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ-Linh-công tờ 21).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Người quân-tử không lấy nói giỏi mà cử dụng người ấy lên ngay, cũng không lấy người hư mà bỏ lời nói phải của người ta.

238. Tử-Cống vấn viết : Hữu nhất ngôn nhi khả dĩ chung thân hành chi giả hồ ? Tử viết : Kỳ thứ hồ ; kỷ sở bất dục, vật thi ư nhân.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ-Linh-công tờ 21).

DỊCH NGHĨA. — Ông Tử-Cống hỏi : Có một chữ gì mà có thể làm được suốt đời không ? Đức Khổng-tử đáp rằng : Có chữ « thứ » chăng : điều gì mình không muốn thì chớ ở thế với người, ấy là thứ vậy.

539. Tử viết : Ngô chi ư nhân dã, thùy hủy thùy dự ; như hữu sở dự giả, kỳ hữu sở thí hĩ. Tư dân dã tam đại chi sở dĩ trực đạo nhi hành dã.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ-Linh-công tờ 21).

DỊCH NGHĨA. — Đức Khổng-tử nói : Ta xử với người, có chê ai xấu đâu, có khen ai tốt đâu. Chê thì hẳn không rồi, còn nếu có khen ai, hẳn là có thử trước mà biết chắc rồi. Dân bây giờ cũng tức là dân đời xưa, đương lúc thình-thoảng ba đời Hạ, Thương và Chu, thường kẻ lành, phạt kẻ ác, cứ lấy đạo thẳng mà làm với dân ấy, nên ta cũng chỉ lấy đạo thẳng mà đối với dân bây giờ vậy.

240. Tử viết : Chung-ổ chi, tất sát yên ; chúng hiếu chi, tất sát yên.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ-Linh-công tờ 21).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Người tầm sự mà không biết suy nghĩ rằng nên làm thế nào, thì là người không có tư-tưởng, ta cũng không làm sao mà dẫn-dụ được vậy.

241. Tử viết : Quả nhi bất cải, thị vị quả hĩ.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ-Linh-công tờ 22).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử dạy rằng : Có lỗi mà không biết đổi, thế mới thật là lỗi vậy.

242. Tử viết : Quân-tử trinh nhi bất lượng.

(Xem trong bộ Tứ-thư chính-văn chữ nho quyển Hạ-luận về thiên Vệ-Linh-công tờ 22).

DỊCH NGHĨA — Đức Khổng-tử nói : Người quân-tử chỉ giữ đạo ngay mà không câu chấp đều tin nhỏ.

(*Còn nữa*) D. B. T.

VĂN UYỂN

Tập thơ của một nhà danh-sĩ nước ta thuở xưa

IV

Tháng tám vào Kinh

Giang-sơn đâu đấy cũng phong-lưu,
Thợ tài vui ngâm nhắp rượu bầu.
Tiếng thét đường mây con kẹ-mễ,
Hơi giòng điểm nguyệt cái điêu-cừu.
Nài non mừng mặt nhà ra trước,
Giẫng gió đưa chân gióc ở sau.
Thân ấy giữa trong trời đất ấy.
Phong-lưu chừng ấy dễ ai hầu.

T. sao lục

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 27 Septembre này, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 7 f. 20.

Tin tàu. — Tàu *Hanoi* mang thư sang Hong-kong, qua Hoi-hao và Konang-tchéou-wan đến ngày 29 Septembre hồi 8 giờ sáng ở Haiphong sẽ khởi hành. Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe-lửa 20 giờ 7 phút tối 28 Septembre.

Tàu *Désirade* tới Haiphong trưa hôm 27 Septembre.

Cuộc diễn thuyết về Bắc-kỳ phía tây. — Tối hôm qua hội Địa-dư đã mở tại nhà Nhạc hội Tây một cuộc diễn thuyết về Bắc-kỳ phía tây. Gần 9 giờ thì các quí quan và các bà đầm đã đến đông lắm, có quan Toàn-quyền Baudoin cũng đến dự thính. Đúng 9 giờ thì quan Đốc-học Finot trương Bắc-cổ nói mấy lời giới thiệu diễn giả là quan chánh sở địa chất Đông-pháp là M. Dussault cùng với cử-tọa.

Đoạn rồi, M. Dussault bắt đầu giảng về địa-chất cả vùng Bắc-kỳ phía tây là miền ở vào hữu-ngạn sông Hồng-hà và xứ Ai-lao. Nói đến đâu thì ngài lại trỏ vào một bức địa đồ riêng mới về và có chiếu những kinh ảnh đã chụp ở trên miền Thượng du thuộc về phía Tây, để cho cử tọa được mục kích những phong cảnh, sông núi các nơi cùng là cách ăn mặc của dân bản thổ, như người Mường người Mán, người Thái, người Kha, vân vân.

Nghe những lời ông diễn, xem những kinh ảnh đã chiếu thì biết rằng xứ mình có rất nhiều bao nhiêu cảnh lạ đẹp, chỉ vì đường lối hiểm-trở mà thành ra ít người biết đến.

Mãi đến 10 giờ rưỡi mới giải tán. Lúc trở ra về, cử tọa đều vỗ tay và quan Toàn-quyền có bắt tay khen quan chánh sở địa-chất Dussault.

Việc Trung-úy Bernard và Đội bổn Legros tại Tòa án binh. — Cái việc mà hai năm trước đã khiến cho nhân-dân và nhất là các nhà binh sĩ ai cũng nói đến, không ngờ ngày nay tòa án binh lại phải xử lại là việc Trung-úy Bernard với Đội-bổn Legros. Thuật lại hết đầu đuôi việc ấy cũng những sự tranh luận tại Tòa án binh hai ngày hôm nay thì cả một tờ báo này vị tất đã đủ chỗ, nhưng cũng xin tóm lược mấy dòng sau đây để độc-giả được rõ cái luật công-bằng của nhà binh Đại-pháp là thế nào.

Cả hai người cùng phạm một tội, mà có liên can với nhau là việc tiêu-tiền của Nhà-nước và lấy tiền của những linh thợ Annam (mà ta vẫn gọi nôm là linh cháo-mào) ở Pháp trở về.

Ai cũng nhớ rằng vì trước đội-bổn Legros ở nhà pha trên đã thì tòa-án binh đã xử án khuyết-tịch một lần rồi. Nay bắt được ở Sydney (Úc-châu) thì phải xét lại lần nữa cùng với Trung-úy Bernard, chỉ khiếm-diện có một người đồng đảng thứ ba là phó quản Colombo mà thôi.

Nguyên là Đội-bổn Legros khi ở Haiphong, tiêu tiền hoang toàng quá thể, nhà thuê mỗi tháng bốn chục, nhà của sang, bồi bếp lắm, tiệc tùng luôn, vì thế mà khiến cho quan trên phải xét đến. Đội-bổn lại tạo hai cái xe máy mỗi cái 500 đồng, lại bỏ vốn 12.000 đồng chung phần trong xe-hơi với một công-ti nữa. Vì thế mà quan trên sinh lòng hồ nghi, cho khám nhà Legros thì bắt được nhiều giấy má làm tang chứng là cùng với Trung-úy Bernard là quan coi mình và phó quản Colombo tăng đồng, có phạm tội giả mạo các giấy má, phạm tội ăn cắp của nhà nước và của các binh linh ở Pháp về.

Số tiền ăn cắp lấy nhiều khoản quá, đến nỗi khó công được nhưng ước công quá 22 vạn quan Ba người can phạm cả thảy là 23 khoản.

Đem ra tòa thì Đội-bổn Legros chịu thú thực cả, còn Trung-úy Bernard thì nói rằng không nhớ, Đội-bổn đưa giấy nào ký thì cũng ký mà không chăm. Thầy Trung-úy trả lời như vậy. Đội bổn thực mà cãi rằng : « Thôi hãy giờ ông cứ nói thực đi, tôi nhận cả, có đổ tội cho ông đâu. Còn phần ông thì cứ thú nhận đi ».

Hội-chợ Hanoi. — Sau khi quan Toàn-quyền đến thăm công việc đang làm tại trường Hội-chợ Hanoi vừa rồi thì ngài có cấp cho Hội-đồng tổ-chức năm 1922 một khoản nữa là 22.000 đồng, cộng với những số trước thì được là 37.000 đồng, trích ở sổ dự-toán chung.

Thi bằng Thành-chung Pháp-Việt — Chiều hôm qua và sáng hôm nay thì về và khoa học như sau này :

VẼ. — Dessin à vue. — Un objet de forme rectiligne (caissette, petit meuble simple) et un vase de forme simple le tout posé sur une sellette à meuble de façon à être au-dessus de la ligne d'horizon :

Croquis coté. — Croquis côté au 1/3 d'une chaise.

Khoa học. — I. Composition d'une balance ordinaire, conditions de justesse, vérification de la justesse, double pesée, condition de sensibilité d'une balance.

II. Organes principaux de l'appareil circulatoire de l'homme et mécanisme de la circulation.

Hỉ tín. — Ngày mồng hai vừa rồi, quan Học-bộ kiêm Binh-bộ thượng-thư Thân-trọng-Huề đã làm lễ thành hôn cho lệnh-lang là M. Thân-trọng-Hậu, tù-tài khoa Văn-chương, dẹp duyên với cô Hoàng-thị-Đào là lệnh-ái quan Thiếu-bảo Hoàng-trọng-Phu, tổng-đốc Hà-đông. Bản-quán có lời kính mừng hai họ danh-gia cùng cô dâu và chú rể.

(Xem trong thứ ba, số 118-bis).

MỚI XUẤT BẢN :

MAI-NƯƠNG LỆ-CỐT

(MANON LESCAUT)

Soạn-giả : L'ABBÉ PRÉVOST
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

In bằng chữ mới, giấy tốt, dày 290 trang

Giá bán, mỗi quyển . . . . . 0$50
Tiền cước, mỗi quyển 0.14

Ngài nào mua, xin gửi thư và măng-đa cho bản-quán

Số 29

Sóng hồ Ba-bể

Soạn-giả : Phạm-bội-Liễu

Hiến-Thành gật đầu mà rằng :

Tướng quân không nề khó nhọc, hết lòng vì chúa quân, thực đáng khen lắm, nhưng 500 thì ít, chi bằng để Tả-Vân cùng đi. Tự-Minh nói :

Quân quí giỏi chớ có cần gì nhiều, và vào nơi nguy hiểm thì ai chẳng cố chết mà đánh, xin nguyên-súy cho các tướng đánh thành riết thì kẻ cầm tôi mới để thì hành.

— Phải, sáng mai tôi sẽ liệu. Tướng quân còn trẻ, sau này tiền trình còn dài, cố lên ! Tự-Minh ta từ lui ra giữ về bản trại. Sáng hôm sau nguyên súy họp các tướng bàn về chuyện đánh giặc, tham tướng là Khúc-Năng, Lãnh binh là Đinh-Quang đều xin cố sức. Tổng-tư-lệnh Cao-huyền Trinh xin bỏ vì. Tả-doanh Tổng-tiền là Bạch-thái-Thới, hữu-doanh tổng tiền là Viên-Khánh đều xin đào thành phá lụy, lấy đất lấp hào. Nguyên-súy nghe xong, liền truyền lệnh rằng :

Vậy mai tôn lương, đánh không có ích, Dương-tướng-quân có nói xin một mặt đánh thành, một mặt lên đốt lương-thảo, các tướng nghĩ sao ? Khúc-Năng thưa rằng

Thưa câu nói lên đốt lương không thiết thực chút nào. Nguyên-súy mỉm cười, đưa mắt trông Tự-Minh, chàng hiểu ý đứng dậy thưa rằng :

Tướng-quân cứ việc hết sức đánh thành, đốt lương thảo trong thành, đành mặc tay tôi. Đinh Quảng đứng dậy nói :

Trong quân không có nói chơi, nên nghĩ cho chín. Tự-Minh nói :

Vâng, tôi xin kẻ từng Bạch-Thái-Thới nói :

Thế thì chắc lắm, chúng tôi sẽ hết sức đánh thành. Cao-huyền-Trinh nói :

Tôi là Tổng tư-lệnh, ý đã quyết, xin kỳ ngay cho ; nói xong liền đưa giấy cho Tự-Minh, Tự-Minh ký xong, các tướng đều ký nhứng kiến. Nguyên súy phán :

Việc đã định, nên ngồi yên mà đợi lệnh ta, Bạch-tướng-quân lĩnh 500 quân đánh cửa Nam, Khúc-tướng-quân lĩnh 500 quân đánh cửa Bắc. Đinh-tướng-quân sang đánh cửa Tây, mau kẻo muộn. Ba người vâng mạnh lui ra, Viên-Khánh đứng dậy nói :

Chúng tôi đi chốn hàng ngũ, chỉ mong gặp giặc mà đánh, vậy Nguyên-súy truyền cho tôi đi đâu ? Nguyên-súy nói :

Tướng-quân khá lĩnh mệnh đốc-thúc các quân sửa soạn các đồ thang mộc trèo thành, còn Tổng tướng-quân thì ngày đêm tuần phòng đại-trại chớ có trễ tràng ; hai tướng lui ra, Nguyên-súy lại nói :

Dương-tướng-quân giữ lĩnh quân bản-bộ, lên đi cho mau đương lúc sớp sí sớp ngầu, thì để có cơ hội tốt, để trễ ra thì nhất dụ sinh bách kế, rồi nữa khó ra. Tự-Minh cung kính thưa :

Vâng, nhưng thế nào cũng phải thì hành vào lúc nửa đêm, nếu mà trông thấy ngọn lửa trong thành thì cứ việc trèo thành mà vào, xin Nguyên-súy yên lòng, tôi xin hết sức ; nói xong lui ra. Lòng riêng khoan khoái, cảnh vật sạc sỡ, trông ra làn nỗ bạc lung tơ, ngậm ngải người trước dòng ; ở bóng lau, cây cỏ rầu rầu.

CHƯƠNG THỨ HAI MƯƠI SÁU

Mặt thành cao chầm, quân giữ đông như kiến, nào đá nào gỗ, cũng theo bàng từ nổ mà bắn xuống dưới thành ; những lá cờ theo gió phất phơ, cũng dường như muốn cuốn người mà lên thịt. Ở rời thành thì người lấp hào kẻ đáp lấy, dẫn tên đá rào rào như mưa như gió mà vẫn cứ cổ làm lụng không ngơi ; dưới bóng ngọn cờ đào, Nguyên-súy tự cầm lấy giặt mà thúc trống, quân sĩ lại càng hăng hái, những thang bắc lên thành tua tủa, thế nhưng một thành chẳ gai chẳng chịt, quân-sĩ có leo lên thì lại bị hòn đá mồi tên vô tình làm thiệt mạng. Đã một lúc, Khúc Năng lên một thành giết được mấy tên giặc, rồi lại phải nhảy xuống. Đến quá trưa, các quân đều nghỉ ăn uống, xong, Tự-Minh mới truyền cho quân bản-bộ rằng :

Từ giờ đến lát nữa, mỗi người phải sẵn sàng một cái rổ gai, nếu trái lệnh sẽ xử tử ; mọi quân vâng lệnh làm xong đều đem nộp trước cờ, Tự-Minh lại truyền mỗi người một đấy, nhặt cho đầy, chập tối sẽ sang cửa Đông thành giao nạp. Các quan nghe nói ngờ vực, nhưng đều phải theo lệnh, đến hôm thì đều xong, Tự Minh lại truyền :

Mỗi người sẵn sửa một bó cỏi, trong gói có diêm tiêu lưu-hoàng, trong trại này vật ấy hiện có 5 xe, thế là đủ đủ, chớ trái lệnh ta. Các quân đều im lặng vâng lệnh mà không hiểu ý ra làm sao.

Đêm hôm ấy giăng sáng sao thưa, sương ra lạnh buốt, sang độ canh một, 1000 quân của Tự-Minh đem đủ khí giới cải dắt đi theo chân ngựa của Tự-Minh mà đi, quanh các cửa thành bấy giờ đèn đóm sáng trưng, trên dưới đều những tiếng trống lẫn với tiếng người ồn ào nhộn nhịp, nên quân của Tự Minh lẻn sang cửa Đông mà không ai biết, chúng bèn nộp cỏ gai, nhẩy lên lưng chừng núi, cầm giáo mà vẫy các quân, các quân được lệnh hết sức trèo leo lên đến đỉnh núi. Nguyên cửa Đông không để quân giữ, quân giặc chỉ trông rộng núi cao kia là hiểm trở của giời cho, không cần phải giữ nên cả quân canh lương cũng rút cả để sang giáp các cửa thành kia. Khi Tự Tự Minh truyền quân ném đất vào trong thành, trong nội loáng thì chỗ nào cao chẩm kia bằng. Đã thành ra cái thang để vào thành. Tự-Minh xuống trước, quân sĩ theo sau, liền truyền cho quân đốt lương thảo, lá cờ lệnh ở trong đám lối nhôn vẫy một cái, thì bao nhiêu cái đều xếp cả trên kho lương, rồi cùng nhau lấy lửa châm vào, chẳng bao lâu khói lỏe đen mù, lửa lên sáng rực, những bóng sao thưa ở trên trời có khi bị ngọn khói lấp hết, các quân tiếng reo như bể sôi nổi lở đất sát trời long, Tam-Bình trông thấy ngọn lửa, giật mình đem quân về cứu. Lòng núng, mất hoảng, trông thấy quan quân ở dưới bóng lửa sáng không biết là hay nhiều, lòng hoảng hốt biết rằng không thể giữ nổi, Liền sang cửa Nam, thì cửa đã bị hãm lại chạy sang cửa Tây, mở rộng cửa thành, kéo quân ra trốn, vừa gặp Đinh-Quảng hai bên bèn đối địch cùng nhau. Tam-Bình sức khỏe, đâm Đinh-Quảng trúng cánh tay ; dưới bóng một giăng mắn chảy thấm cái áo giáp, cưỡi nữa ngã ngựa. Tam Bình liền thừa cơ trốn thoát.

Nguyên-súy khi Ấy Đương ở cửa Nam, thấy bóng sáng soi cao ánh rực một góc núi, liền thúc quân cổ đánh, chẳng bao lâu cửa thành bỗng ngỏ ; những lá cờ đỏ đều đổi ra lá cờ xắc trắng sắc lam, vì rằng quân trong thành thấy Tam-Bình đã trốn, bèn mở cửa ra hàng, Hiến-thành liền dẫn quân vào, thì vừa gặp Tự Minh cũng đem quân ra đón, liền sai một toán quân đi cứu lửa cháy, rồi đem quân vào đóng chung quanh dinh châu-mục.

Hiến-Thành ngồi trên công-đường, một lúc thì thấy các tướng giải rác đến đông đủ cả, Nguyên-súy liền ủy lạo Tự-Minh mà rằng :

Tướng-quân thực có mưu-cơ có can đảm ta không bằng, sau này ta sẽ định làm công nhất, chớ có nản lòng, Tự-Minh cúi lạy tạ, ngồi xuống chiếu dưới..

(*Còn nữa*)



ĐỒNG-HỒ
VỎ KỀN
BẢO HÀNH 5 NĂM
MÁY CHẠY
TỐT NHẤT hạng
Có cả vòng đeo tay bằng gia rất đẹp
Mỗi cái kèm có chất đủ quãng, để xem giờ ban đêm
Giá. . . . . 5 $ 75
Bán ở hiệu :
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI
2009

Một dịp tốt. — Muốn bán lại : 1 glyphoscope richard 45 + 107, còn tốt, có 6 chassis và déclencheur ; chụp dễ lắm.

1 jumelle stéréoscope, là thứ ống dòm để xem những ảnh đã chụp bằng glyphoscope trên kia coi lớn bằng thật.

1 chassis transposeur để in kính đó.

Tất cả để lại 15 đồng, tiền cước người mua chịu ; viết thư hỏi M. Ng-Triệu ở Phú-quốc (Cochinchine). 3338

Hỏi kẻ phải đau

Này hỡi các người Nam Việt phải đau nguy, phải nghỉ lạnh, phải đau khi quên mà đã chữa thuốc không được, hoặc là đã không chữa chắt nào cả : nay hỡi những người phải đau khi quên đã kinh niên, hoặc phải đau ở phổi ; nay hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tiên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 10 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Bởi người Nam Việt, nên các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nên các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Xin các viết thư cứ hỏi Bác-sĩ MONTÉS số 54 *Paul Bert Hanoi* mà bắt mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 bạc. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xáp, uống một lọ, thì t ấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ . . . 0 $ 90

Vin Tonique Tonkinois
Rượu tonique vừa bổ lại vừa ngon, rất có ích cho đàn bà ở cữ.

DẦU CÁ MỠI ĐEN
Thật tươi, thật tốt. Dầu cá có nhiều thứ, thứ hung-hung (*blonde*) và thứ mau màu (*brune*)
Thứ hung-hung (blonde) mới thực là thứ tốt, mà thứ hung-hung (blonde) ấy chính là thứ Dầu cá của hiệu *Montès* bán, quý-khách nên nhận kỹ kẻo lầm.

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 4 f. 45
Bộ 0 $ 65 đến 0 $ 70
Sáu lọ. . . . . 2 f. 50
Bộ 3 $ 60 đến 3 $ 70

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE MONTÈS
Thuốc (máu-bổ) bổ huyết
Mỗi chai phần tư lít. 1 $ 00
Một lít. 3 50

MORRHUOL CHAPOTEAU
Simple et créosoté. Dầu cá việt hạng bổ tỳ và hạng chữa bệnh lao

CACHETS ANTIGRIPPE
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cúm, về mùa này thường hay hại người nhất là bệnh grippe. nhiều người phải chi trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bán-hiệu mua 5 gói thuốc antigrippe. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 5 giờ đồng-hồ uống một viên rồi uống nước rất nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho không ra mồ hôi thì uống rồi nhiều nước nóng và ở người cho nóng đến thì phải trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Thi bằng cao-đẳng tiểu-học tây. — Sáng hôm qua, tại trường Nữ-lưu học-sinh tây đã bắt đầu thi bằng Cao-đẳng tiểu-học tây. (Brevet supérieur). — Các đầu bài luận Pháp-văn như sau này :

Hai bài được chọn lấy một.

Nữ ban

I. — Molière a voulu peindre dans Henriette une créature affectueuse dévouée et sensée. Le bon sens même à tout chez elle, même au sentiment. Ce pétillement de gaîté, de verve, de moquerie, repose sur un fond solide de raison et d'esprit pratique. Elle me fait l'effet d'une petite fille de Mme de Sévigné. Il lui manque, dira-t-on, un grain de poésie sans doute ; mais si elle l'avait, elle ne serait plus Henriette (Gréard). Expliquez ce jugement.

II. — Dégagez le sens de la portée de ces paroles : Entre le passé qui nous échappe et l'avenir que nous ignorons, il y a le présent où sont nos devoirs.

Nam ban

I. — Au 4e acte de Polyeucte, Fabian, confident de Sévère lui recommande la prudence, lui conseille d'abandonner Polyeucte afin de ne point encourir la colère de Décie. Sévère lui répond : Cet avis serait bon pour quelque âme commune. S'il tient entre ses mains ma vie et ma fortune, je suis encor Sévère et tout ce grand pouvoir ne peut rien sur ma gloire, et rien sur mon devoir. Ici l'honneur m'oblige et j'y veux satisfaire ; qu'après, le sort se montre ou propice ou contraire, comme son naturel est toujours inconstant, périssant glorieux, je périrai content (Polyeucte acte 4, scène 6).

Expliquez ce passage et montrez comment il éclaire ce qu'on appelle la morale cornélienne.

II. — Le mauvais exemple, dit Amiel, est un empoisonnement spirituel. Pourquoi ? Comment ?

Một quyển sách tập-đọc. — M. F. C Ettori chưởng-giáo các trường Sơ-đẳng phía Nam ở Hanoi mới in lại quyển sách tập đọc (Choix de Lectures françaises à l'usage des Ecoles Franco Annamites) của ông đã in một lần năm xưa, mà được các trường rất là hoan-nghênh.

Sách này có 124 bài sưu tập rất cẩn-thận, xếp đặt có thứ tự : luân-lý, sử ký, vệ-sinh, cách-trí, khoa nào cũng có bài. Dưới mỗi bài thường có giảng nghĩa những chữ khó, và có đặt những câu hỏi, khiến cho học trò đọc đến đâu, là hiểu rõ đến đấy.

Dưới cùng lại có một mục tự vựng, và mục văn pháp, học sinh xem đấy cũng có lợi cho sự học tiếng.

Sách này có thể dùng cho học-sinh các lớp sơ-đẳng, và trung-đẳng được, vậy bản-quán xin vui lòng mà giới-thiệu cùng các nhà có con đi học, và cùng các ông giáo ở các Sơ-đẳng học-đường.

Tiền phụ-cấp cho các Hội-đồng sát hạch kỳ thi các tiểu Viên-đồng. — Có tin rằng quan Toàn-quyền đã định từ rày trở đi, phàm các viên chức có chân trong Hội-đồng sát-hạch các thứ tiểu Viên-đồng thì mỗi kỳ mỗi viên sẽ được tiền phụ-cấp như sau này :

Hội-đồng trung-ương. . . 50 đồng
Hội-đồng các xứ . . . . . 30 đồng

Ngạch Học-chính. — M. Vũ-duy-Mậu, giáo-học bang sáu ở Phủ-lý được nghỉ sáu tháng nữa lương.

— M. Bùi-văn-Cẩu, giáo học bang sáu ở Hòa-bình được nghỉ dưỡng bệnh ba tháng, tháng đầu cả lương và hai tháng sau nửa lương.

Ngạch Công-chính. — M. Mai-du-Lân, thư ký bang ba ngạch Công-chính được nghỉ thêm một hạn cuối cùng nữa là một năm, kể từ ngày 21 Septembre.

Tòa án Đại-hình. — *Việc chống cự và đánh người sở Thương-chính* : Chiều hôm qua mãi đến 5 giờ rưỡi Tòa án Đại-hình mới xét xong việc ấy và kết án như sau này :

Nguyễn-văn-Liễn, 5 năm tù.
Đặng-văn-Dục tức là Ục 4 năm tù.
Đỗ-văn-Đoài 4 năm tù.
Nguyễn-văn Cam tức Lộ 4 năm tù.
Nguyễn-văn-Biên 4 năm tù.
Đoàn-văn-Trạch tức Quán 4 năm tù.
Nguyễn-văn-Cố 2 năm tù.
Nguyễn-văn-Thống tức phó Thông 2 năm tù.

Những tội-nhân ở trên này phải bồi mỗi tên 500 đồng cho sở Thương chính và tất cả bọn 184 p. 80 cho M. Martin.

Bốn việc đấu giá. — Trong số báo ngày 26 Septembre bản quán có đăng bốn việc đấu giá lại số Lục-lộ, nhưng vì xếp lộ nhầm tự trên dưới, thành ra việc thứ ba nọ đặt vào cái ông kia, việc thứ kia đặt vào cái ông khác. Vậy nay cải-chính lại cho đúng là :

1· Việc làm nhà thương ở Bình-đông (Haiphong) M. Bùi-hữu-Cát được tạm thầu.

2· Việc làm đường Tuyên-quang đi Vĩnh tuy, M Ng-đình-Khuê được tạm thầu.

3· Việc làm nhà cho sở Thương-chính ở Hải-dương, M. Trần-văn-Vỹ được tạm thầu.

4· Việc làm nhà Thương chính ở Hongay M. Lương-mane-Sane được tạm thầu.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Trường Kỹ-nghệ thực hành. — Kỳ thi tuyển học-sinh vào trường Kỹ-nghệ thực-hành Haiphong đã bắt đầu từ ngày thứ hai. Có 94 người ứng thi, còn 31 người có bằng Sơ-học thì không phải thi.

Các đầu bài như sau này :

Âm tả

Le verre

D'après une légende ancienne, le verre aurait été trouvé de la façon suivante :

Des navigateurs débarquent sur un rivage sablonneux allumèrent un grand feu pour cuire leurs aliments. Après le repas, ils retournent auprès du bassin etcint et aperçoivent avec surprise de petits morceaux brillants d'un corps qu'ils ne connaissaient pas. C'était du verre que la chaleur avait produit en fondant du sable mélangé à la soude du rivage.

Rien n'est moins sûr que cette légende : nous ne savons pas comment le verre a été trouvé ; nous savons seulement qu'il est très ancien. Les Egyptiens fabriquaient déjà de beaux morceaux de verre blanc ou coloré il y a cinq ou six mille ans.

Luận Pháp-văn

Indiquez les raisons pour lesquelles vous aimez la France.

Tính đố

1. — On veut construire un reservoir parallélipédique de 20 m³ ; le rectangle de base doit avoir 3 m 80 de long, en 2 m 75 de large.

Trouver la hauteur qu'il faut donner à ce réservoir.

2. — Déterminer le rayon pour la circonférence de 1 mètre de longueur.

3. — Simplifier la fraction $\frac{252}{3780}$

Chiếu theo lời xin của Hội-đồng quản-trị nhà trường thì quan Thống-sứ đã cho lập một lớp dệ nhị cấp tại trường Kỹ-nghệ thực-hành Haiphong. Có 5 người học-sinh Tây cũng xin vào học lớp ấy.

HẢI-DƯƠNG

Dịch trâu bò. — Các thể-lệ trong nghị-định ngày 8 Mars 1922 tuyên bố làng Lạc-đạo, huyện Chí-linh có dịch trâu bò thì nay thì bành cả vùng tổng Nội-hoàng, huyện Đông-triều.

VĨNH-YÊN

Cái hại xe-hỏa — Ngày 24 vừa rồi, chuyến xe-lửa ở Hanoi lên vừa đến chỗ kilomètre 51 + 700 gần chỗ rẽ ngang thì nghiễm phải một người chết một cách rất thảm thương mà chưa rõ được căn cước. Mình mẩy chân tay tan tành ra làm mấy mươi mảnh, máu thịt giải rác khắp trên đường sắt, đến một quãng hơn 500 thước : chỗ thì cái đầu, chỗ thì cánh tay, chỗ thì là phổi, chỗ nữa thì cái chân, cái tay. Thảm thay ! chưa rõ vì lẽ gì mà xảy ra sự rủi ro ấy.

PHÚ-THỌ

Tiệc tiễn hành. Ông Đỗ đình-Thiện thượng-hạng nhàn-sự tòa Sứ Phú-thọ mới được nông bổ tri-châu Lộc bình (Lạng-sơn). Nhân được tin mừng, nên tối thứ bảy vừa rồi, các anh em đồng sự trong tòa Sứ và các bạn thân trong hàng tỉnh có mở một tiệc tiễn mừng rất tưng trọng để tỏ chút lòng thân-ái mến người bạn quí trong lúc phân ly.

Tiệc xong đến rước sâm-banh thì ông nhân Vũ-khắc-Liệp là giáo học trường Pháp-Việt có thay lời các liên hữu, nói với ít tình yêu mến tiếc nhớ một ông bạn chung. Rồi ông chân Đỗ-đình-Thiện cũng đáp lại mấy lời từ tạ rất cảm động.

Dịch trâu bò. — Các thể-lệ trong nghị-định ngày 17 Mai 1922 tuyên bố tổng Chu-hóa, phủ Lâm-thao có dịch trâu bò thì nay bãi đi.

HƯNG-YÊN

Tàu dâm. — Có tin đích rằng tàu *Trung-Trắc* của công-ty Bạch-thái-Bưởi hôm 21 Septembre mắc cạn ở cửa Lạch gần làng Si qui giáp địa hạt ba tỉnh Hưng-yên, Thái-bình, Bắc-ninh, đến trưa hôm ấy được phải tàu Thanh-hoa của công-ty Trung-hoa, rồi đến 2 giờ lại chạm phải tàu cứu sở Công-chính, gần 7 giờ đêm, không thiệt hại đến nhân mạng.

Trộm. — Đêm 22 rạng 24 kẻ trộm vào nhà thầy đội trạm sở giây thép lấy mất nhiều đồ đạc lặt vặt giá ước chừng 15 đồng. Không biết lúc chúng vào ăn trộm thì bọn phu gác cách nhà mất trộm độ 40 thước tây đi đâu cả. Lại còn một điều lạ nữa là gần nhà mất trộm đêm nào cũng có linh cảnh sát đi đi lại lại, thế mà quân trộm đi thoát được thì bực thật. Mong rằng quan trên xét đặt lại việc tuần phòng cho dân hàng phố đỡ khổ thiệt hại.

Bốn tai. — Một nhà ở phố Hậu-trường vì sấy sau bất cẩn để lửa bén lên thiêu mất một cái nhà bếp. May chữa được ngay, nếu không hàng xóm lại bị thiệt lây.

VIỆC KINH-ĐÔ

Tinh-nghịch có mi lão biết thừa. — Ông L. T. K quán tỉnh Quảng-nam, là một tay thi-bá ở trong quan-trường ngày nay, sức mạnh của ông hãy còn dương dũng làm việc quan được mươi lăm năm nữa, nhưng nơi hoạn-hải thường có sóng lớn gió to, làm cho những chiếc thuyền mỏ-cói phải lui về mà buộc nơi cố-viện, cho nên ông đã làm bạn cùng tăng các được hơn mấy lúc nay, tưởng cũng sớm tiếc trong làng thơ thiếu hẳn một người tao nhã mà lại có tánh phong-lưu bão hòa khác thường.

Khi ông ở Huế có thuận ý với một đôi chị B. C. chụp trong hàng bình thứ của vở « Đoạn-trường », cho nên cũng biết ngâm nga một đôi câu ý-ngữ đối với thị bà có lòng luyến ái lắm.

Khi ông ta ra về, các chị ấy có làm bài thi tặng ông nghe cũng vui, vậy xin lục ra đây để cùng độc-giả.

Bài thơ rằng :

Chẳng nói thời thương, nói cũng thừa,
Hơn đâu hưu thế, nhớ đương vừa.
Chị em ngẫm thế xấu tâng thế,
Trăng giỏ buồn cho phận thiếp chưa ?
Bể ái nhớ người ai nhớ tuổi,
Thuyền tình khi đón ngàn khi đưa
Thôi ông đừng có về chi vội,
Ở rồn cùng em nói chuyện xưa

Ông lại có đáp một bài họa theo nên ấy rằng :

Tinh nghịch có mi lão biết thừa,
Thôi thôi có hãy nói vừa vừa
Ngợi bài nẻm đủ mình thôi chứ,
Bỡ đạc nhiều rồi chị thấy chưa ?
Bỏ những ép duyên mà ép nợ,
Đây không cần đón với cầu đưa.
Hỡi ai ái-mộ cho ông ở,
Phải ăo ra về hết chuyện xưa.

Xem hai bài thơ ấy cũng đủ biết cái tình nhân nhiu của hai bên ở trong còn lắm điều hay vậy.

VIỆC TRUNG-KỲ

TOURANE

Mùa màng. — Mùa tháng 8 năm nay, cũng như mọi năm khác, bắt lo nắng hạn đến sự mưa gió, cho nên các nhà nông vẫn cho mùa nếp là « đánh bạc với trời », có bao nhiêu cũng đổ cả ra ngoài đồng, chỉ ngồi trông ngong ngóng. Nhưng may sao kỳ tháng sáu thường có mưa to, lúa nảy bụi xanh tốt, nhiều thóc lớn hột, mà đến tháng nầy lại được thu hoạch gần xong trước khi bão lụt, thực là ít có lắm.

Trông cảnh tượng ở chốn hương thôn có về phong nẫm, dân sự đều lấy làm vui mừng.

Lúa đã được mùa, mà các thứ hoa màu khác như bắp đậu, khoai, sắn cũng tốt lắm, giá gạo hiện nay đã thấy mỗi ngày một rẻ thêm.

Chứng bệnh. — Thường năm hễ đến tiết nầy « Thu hạ chi giao » thì nhân dân hay có chứng cảm mạo ; năm nay cái chứng ấy hình như hay truyền nhiễm lắm, tuy không lấy chi làm nặng, mà hễ nhà nào đã có một người đau, thì cả nhà làm thế nào cũng lần lượt phải bệt, đau độ ba hôm thì lành, mà mãi đến non một tháng mới hết ho, mới thật mạnh. Có nhà, toàn gia đều phát một lượt, đến nỗi không có người nấu ăn.

Chúng lấy nghe người ta đã quen gọi là bệnh ghịp, mà ghịp chuyển nầy thuốc bắc thấy nam đã chữa được nhiều, hoặc không thuốc thang gì cũng lành mạnh được cả, có lẽ đó là bệnh ghịp nhẹ chăng ?

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Cái nạn xe hơi. — Báo *Nông-cổ mín đàm* có đăng rằng : Bữa hôm chúa nào có nói về cái hại của xe hơi vì nó mà nhiều người, phải bỏ mạng. Nên tôi cũng để ít lời bàn về vấn-đề cái nạn xe hơi.

Xe hơi, xe hơi ! Hai tiếng nầy mới nghe qua tôi thấm thường cho là quí vô thường của Hóa-công đặt ra để mà hại mạng người trong lúc gió vận-mình thôi vào đời Việt-Nam nầy vậy.

Nếu không, sao mỗi ngày nó đều hại người mãi thế không khi nào khỏi ; chẳng gẫy tay, cũng què chơn, không bỏ mình, cũng chịu tật. Còn nơi Huế-kỳ là một xứ rất đất lớn, dân sự đông, lại là nơi xe hơi phồn lụy, mà cái nạn xe hơi ít có như xứ ta.

Nếu mà ta để ý nghĩ suy vào sự tai nạn quái gở nầy, tai ta thấy rõ vì bởi mấy cậu sốp pho có mán tự kiêu, nên mới ra nông nỗi. Ta thường thấy có lắm hạng du-côn, đáng điếm cùng phường giá áo, tài com, hay theo tàm thủ-hạ mấy anh sốp pho có bằng cấp tài công cầm tay bánh xe của trường mấy cho, đặng học một lấy chút nghề, vừa mới biết cầm tay bánh thì ra mặt làm một anh sốp-pho đại tài, thiện nghệ, bước lên xe mở máy cho chạy như dông như gió, chẳng kể mạng sống của người đi đường là chi cả. Nếu có sự gì xảy đến, thì đổ thừa đại cho người bị bịnh rằng vậy rằng khác, rồi nẫu hối ra thì một mảnh giấy lộn lưng cũng không.

Bởi thế, nên Nhà-nước mới bày ra hội thi phát bằng cấp cho người cầm tay banh giỏi ; nên người nào chẳng có mà cầm bánh cho chạy thì chiếu theo để luật định mà làm tội. Và quan Thống-đốc Nam-kỳ có ban hành một điều lệ mới ngày 16 Mai 1922 cho các sốp pho và chủ xe hơi coi đó mà thi-hành. Trong ấy chỉ rõ tránh bến nào, quẹo bến nào, cách chạy mau chạy chậm, cách chở chuyến hàng hóa, chỗ ngồi mấy người vân vân.

Thiệt là có ích cho sốp-pho về xe có thông-lưu lắm đó.

1· như xe (để tại Chợ-mới) đưa từ Saigon đi Mỹ tho chẳng kể ngày giờ chi cả, hễ bộ hành vào ga mua giấy xe lửa thì có mấy thầy ở nhỏ cốn con chạy theo hỏm hai bảo, đón nẫm tại, đứa giựt gói đem lên xe mình, kiếm thế nói xe lửa bây giờ lên giá mắc bằng hai xe hơi, mà lại lộ xe tôi chạy mau hơn xe lửa, khỏi mắc công chờ đợi, lên thì chạy liền. Nhưng hễ bước lên xe rồi, nó đợi chất cho đủ bộ hành như một hộp cá mòi ; lớp

(Xem trang thứ ba).

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các bạch cáo bản-hiệu đến khi sẽ mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỏ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài tỏ rõ đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

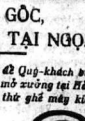
« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đông-bộ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,
Ed. Montès,
54, Rue Paul Bert Hanoi

BUÔN TẠI GỐC,
BÁN TẠI NGỌN

Có lời kính đạt để Quý-khách biết Công-ty chúng tôi mới xưởng tại Hải-phòng làm đủ các thứ ghế mây kiểu « Thonet » :

Chaises
Canapés
Fauteuils
Rocking-chairs
Porte-manteaux
Tables et Lits



Quý-khách ở xa cần thứ nào, mua buôn hoặc mua lẻ xin viết thư cho Công-ty chúng tôi sẽ gửi ngay kiểu-mẫu và giá-cả để cho Quý-khách biết.

NAM-TÂN
65, Boulevard Rameau, 65
3082 HAIPHONG

CÁC CUỘC ĐI XEM

新 SẮN NHIÊN 景

Tối thứ tư :

CON ƠI MẸ PHẢI LẤY CHỒNG

Mẹ con Chú-khờ-Lập trong tích này thực đáng bảo là : « Nhất mộn mẫu tử, vạn cổ anh phong ».

Tối thứ năm :

ĐẠI-ĐIỆP TẬP-KỊCH

Diễn 4 tích. — Thu cả tiền.

1· TRẠNG ĐỀ
2· THỊ-KÍNH
3· ĐẠI-Ý HÀNH, LA-SÁT ĐẤU PHÁP
4· ÔNG SỰ BỐI VÔI
(Thuần khôi hài)

CINÉMA PALACE

(*Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert*)

Tuần lễ từ thứ tư 27 Septembre đến thứ ba 3 Octobre 1922

TUẦN LỄ ĐẠI-HỘI

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 3 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

NHỮNG ĐỨA TRẺ SINH-SẢN

« CON PHƯỢNG MÁI CON »
Bài III
Nghỉ

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

CÁI QUYỀN NGƯỜI TA ĐƯỢC HƯỞNG HẠNH-PHÚC
(Hài kịch rất lý thú, chia làm 6 hồi
Hồi I, II và III

Đến tháng 10 tấy này sẽ chớp
MỘT PHIM ẢNH TUYỆT-TÁC CỦA NGHỆ CHỤP-ẢNH ĐẠI-PHÁP

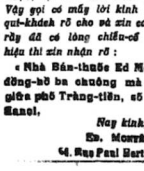
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cáo-bạch này cho khỏi có việc gì viết thư đến hỏi bản-quán, thì cho biết cái số tờ là tờ giấy gói bán, hoặc là giấy nhà bán-quán cũ giấy quấn vậy, để cho người làm đỡ tìm kiếm. Xin cáo-bạch thường hay kỳ thư vấn tắt, hoặc thiếu quá, không rao được, bảnh rõ nhiều khi bản-quán không biết sẽ trả lời thế.

華 PAO-VA 寶
28, Phố Hàng Bồ, Hanoi
號八廿牌門街蒲行內城京東

Chúng tôi có lời kính trình các qui-khách biết rằng hiện chúng tôi mới có một bọn hàng rất tối như : ngọc-thạch, hổ-phách, mặt hue cùng nhẫn, đồ bạc, đồng hồ treo, đồng hồ quả-quit, v. v. ở Hong-kong sang.



Các qui-khách có lòng chiếu cố, xin mau đi-ngọc tới bản-hiệu, kẻo mất một dịp đặc biệt, mà đủ mua cho ít nhiều mặc lòng, khỏi lật đổi đắt, tỉnh giá thật rẻ.

Chúng một kỳ hàng này, chúng tôi lại mới thỉnh thêm được vài tay thợ kim-hoàn nhất khéo ở bên Tàu sang nữa, từ đồ học cho chí đồ vàng, kiểu cổ, kiểu mới, lối Tây, lối Tàu, bọ đều làm được cả.

Các qui-khách có lòng đặt hàng cho bản-hiệu, thì chúng tôi lại xin hết sức lấy lòng cho các qui-khách mãn-ý mới nghe.

Powered by TCPDF (www.tcpdf.org)

đứng lớp vin theo về, kể xử mấy cho chạy giông, bất kể mạng sanh tính của bộ hành đã giao nơi tay người coi máy.

Miễn cho mau đến nơi đến chốn dành cho được mối xe-lửa Mỹ-tho đi Saigon. Vậy hỏi sao mà điền tai nạn sự rối ro không có?

Muốn trừ bỏi mối hại nầy. Nhà-nước nên phải một người controleur tây để kiểm xét sự quái gở mà tôi đã kể trên đây thì ắt đặng bằng yên.

2-Còn đây xe chạy Saigon Biên-hòa Bà-rịa. Nhiều thằng còn con mà tiếng tục kêu là thằng Lơ rất nên hỗn hào, nếu người chẳng đi xe nó, đi xe khác thì nó nói nhiều điều sỉ nhục; vì hiếm anh sốp-phơ tự đắc tự kiêu đứng gần đặng đỡ gạt cho em út trong khi hữu sự..... Xe chở quá phép, luật dạy 14 chỗ ngồi mà chở gần 19, 20 người còn ráng kêm thêm lớp đứng dựa vế, lớp ngồi trên mui là khác — Hễ xe qua khỏi Bà-chiểu, ổi thôi nói chi nữa, mở hết máy chạy bắt kể là tránh xe, tránh người, miễn cho mau đến Bà-rịa đặng rước cho kịp bộ hành đi Saigon. Vậy biểu sao mà không bể bơm, văng bánh, sao mà không chết người, hại mạng? Tay biết rằng có người kiểm xét xe nhưng nó liệu vừa chừng có người thì bảo bộ hành xuống hết, rồi hễ xe qua người ấy thì nó lại y như cựu-lệ. Vậy thì có cũng như không.

Thế thì cái nạn xe hơi biết bao giờ mới là bớt, là tuyệt. Ấy vậy các chủ xe và mấy anh sốp-pho muốn sự tệ nầy đặng giứt thì xem cho kỹ những lệ luật dạy trong « điều-lệ mới » không thì một ngày kia quen theo thói ắt luật nước chẳng dung người nghịch cùng ích-lợi.

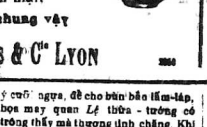
Lam-thanh-Trước

CHEVEUX
Produit spécial pour la Teinture des CHEVEUX
Teinture HAHN
DẦU XỨC TÓC THƯỢNG HẠNG :
Dùng nó sạch đầu — Mượt tóc
Tốt tóc ra — Hết gầu
Các quí-khách đến thợ hớt xin cứ bảo xức thứ dầu nầy
Chai thật đẹp. . . . 1 $ fr. 50
Chai lớn . . . . . 6 . 00
Chai nhỏ . . . . . 3 . 75
Mua sản chai thì được giá hạ
BÁN TẠI :
GRANDS MAGASINS REUNIS
(Nhà Gô-đa cũ)
Trên gửi có bảy đồ chơi 2074

PHONG-TÀI
HIỆU ANNAM ĐỒNG CHẤT
58 43, phố Xe-điếu (Rue des Pipes) Hanoi.
Kiểu đẹp giá rẻ!
Có catalogue riêng, quí-khách muốn xem sin xiết thì cứ hỏi sẽ gửi

2062

HIỆU BÀO CHẾ VÀ LỤC-HỢP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM
Ed. MONTES
Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84
HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế
THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt
THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBE để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBE
2 $ 00 một chai
Thơ luật mới = Muốn dùng thuốc nay phải đến đem quan Điển-hoàn Pháp thi mới có thể mua được.
Goutte « MÉTHARSINATE »
Thuốc bổ máu; kem Quinquina, mỗi một thứng uống lâm việc gì cũng thuốc nầy hơn hết!
Thuốc thử các hiệu thuốc bào chế
Các thứ thuốc nước dùng lo kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho-nó SIROP PECTORAL, ho có đờm dãi.
Thuốc LAO chi người lớn dùng được thời
Thuốc lậu hiệu NOVÉS
thuốc uống = 2 $ 00 lọ 50 viên
thuốc thụt = 0 $ 90 một chai
Chữa các chứng lậu, chẳng kì mới hay cũ; nặng thuốc cho hết an-toàn-mau-lẹ như thần-kinh-khoan-nhức-đầu. Bản hiệu thí nhắc khéo. Thuốc nay để chữa được rồi sẽ tiệt mua được.
Goutte « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
Trị những bịnh đau lậu nhẹ. Kinh người không điều, ăng là khi hành kinh đến đem mình nhẹ, như đau bụng, giá trị, nặng thuốc nay đi, máu sẽ tiếp lại mau tốt trong mình để hết bịnh.
ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MÔ-SẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bán cuốn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ
• THUỐC DẺ •
0 $ 90 một chai 1/4 litre
Trị bịnh giang-mai rất hay mà rẻ. Dùng thuốc 914 rồi thì nên uống thuốc nay cho-tiệt nọc! Dùng thuốc khác thì cũng còn phải uống thuốc nay thì mới chắc khỏi hẳn được! Thuốc nay rất hay, rất quí; ai chẳng hại gì đến sự sinh đẻ, lại bổ sức cho người có bịnh.
Muốn dùng thuốc lạng trong mới thống thì nên mua mới chai lớn litre, giá có $ 2 00 mà thôi.

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)
Tại làm sao người mắc bệnh khí hư, thường hay biếng chữa?
Bệnh khí hư tuy là những bệnh nhỏ khó nhân thế nào trong không ai nên không biết song bàng quang, sưng nhiệp hộ tuyến, sưng dịch hoàn, sưng niệu-quản. Mà dẫu bị thì bệnh khí-hư sinh ra các bệnh tại phần bộ cũng hiểm nguy cho. Nhưng người ta sở dĩ biếng chữa bệnh ấy là vì thuốc chữa không phải ai cũng có thể dùng được. Cách thứ nhiều khi cũng chẳng công hiệu gì. Rốt cuộc phải nằm cho được có lợi. Điều thuốc thì nguy hiểm, nhiều khi thuốc cũng vào người đau lại không chịu được, thành ra nên gọi, đau thận, đi rắn. Vì vậy chiều người có bệnh không muốn chữa nên. Nhưng ai đã biết vị thuốc Santal Monal là vị thuốc quí hòa mà nặng vào đó chịu ấy, thì có bệnh tất chữa ngay. Thuốc ấy nặng vào làm cho đỡ tiêu hóa, mà không sinh ra những nỗi khó khăn cũng là không làm cung việc thấy toàn hộ. Thuốc ấy rất quản nhiệm quản, làm cho thêm số nhiệt thấy. Vì vậy mới mắc phải bệnh khí-hư, chớ nên quản dùng thuốc Santal Monal, vì dùng thuốc ấy thì bệnh chẳng khỏi mà tránh được những nỗi khó khăn.

Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả.
2058

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES
TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN
Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rải, ở số 68 cũng phố ấy.
Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo tôi ăn ở của người Âu-châu
Bản-quán thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, về cũng một giá tiền.
Phụ-quán cũng có giấy nói trực tiếp với chính quán 2043

TAM TINH Y QUÁN
Điện chẩng tôi nay có thầy thuốc ăn mạch, biết thực hư hàn nhiệt, trị bịnh hiểm nghèo nguyên, hoàn tán cao đơn, chữ luyện tinh tế, hiệu nghiệm lắm lắm, dẫu những cực nguy cực trọng, mà sẽ sống phắc còn, hữu công được hồi sinh khởi tử, giữa có lấy phải giá, nghèo cùng quá thì giúp đỡ cho chẳng khỏi, xin quý-khách nhận kiểu Tam-Tinh-Y-Quán ở phố hàng Mã Mây, số mới 91 Hanoi.
Xin kể các bịnh như sau nầy :
Nội thương ngoại cảm chư bịnh, thai tiền sản hậu chư bịnh, tiểu nhi cam kinh tế tị chư bịnh, bịnh tri kinh niên đau song đau tức hồi hồi đàm xuyễn, phù thũng, cổ chướng phương toàn, bất toại, đau mắt, mang mông, nam tử mộng tinh, gi tinh, lậu tinh, lậu tinh, bạch chuộc, hạ cam, ghẻ, đương mai, đau bà khác nguyệt bất điều, khí hư huyết bất, bạch đái, sinh đái.
Thuốc lên đặc biệt, giá :
Một chai thuốc nước thật 0 $ 50
Ống thụt 0 60
Một hộp thuốc viên 1 00 2027

NGÀI NÀO MUỐN THỬA GỖ GÕ TRẠM VÀ TRƠN THÌ XIN ĐẾN HIỆU
利 THUẬN-LỢI 順
37, phố Hàng Mã-Mây, Hanoi
Hiệu tôi làm được và vẽ được đủ cả các thứ tủ, bàn ghế kiểu tây, kiểu ta, kiểu tàu, văn vân.
NGUYỄN VĂN-THUẬN
SCULPTEUR
37, Rue des Pavillons Noirs Hanoi
2094

MUỐN CHO CHÓNG HẾT
Bản-hiệu sang nhiều đồng hồ thực tốt, nhân dịp tiễn tây cao, nên cốt hạ giá bán cho chóng hết.
Giá như sau nầy xin quý Khách chiếu-cố cho
Đồng hồ đeo tay tối thấy giờ 10 rubis giá 4 $ 50
" " 3 70
" " 4 00
Đồng hồ đeo tui vỏ kền mạ kỉ mã 15 rubis bảo-hành 10 năm, thứ nầy mấy thực tốt giá mỗi cái " 10 . 00
Những đồng hồ nay miễn cơ quý bảo-hành giá đó là cố tiền cước
TONG YUNE TAI
2020 49, phố hàng Ngang, Hanoi

Société des Phosphates du Tonkin
Bureaux et Usine à Haly-Haiphong
NÊN CẦN THẬN — Chúng tôi khỏi trình cáo quí khách biết rằng chúng tôi mới bắt được mấy người anh quê quán trẻ đem rả nhỏ đất cát có làm phốt-phát (phosphate) giả để bán và bán giá rẻ hơn giá Phốt-phát thật.
Bột phốt-phát thì bao giờ nặng nhẹ hơn cát thứ bột khác, không có thứ bột nào nhẹ bằng.
Vậy nếu quí khách khi mua phốt-phát, đừng nên thấy rẻ mà mua phốt-phát giả, và nên cần thận cẩ bao phốt-phát có nhãn hiệu thấy mới khỏi được khỏi thì đừng nên mua.
Nếu mua Phốt-phát mà nghi hoặc là giả thì nên gửi mẫu đến cho chúng tôi thử xem. Song nên ai bắt được người bán phốt-phát giả mà mách bảo cho chúng tôi biết, chúng tôi sẽ thưởng 20$00.
GIÁ PHỐT PHÁT. — Phốt phát bán tại nhà máy ở Haiphong giá như sau nầy :
2000 kilos một tấn (1 tonne de 1000 kilos) hiệu « P. E. 19/21 ».
50 , 00 — — hiệu « P. E. S ».
50 . 00 — — hiệu « P. E. ».
Phốt phát hiệu « P. E. 19/21 » để bón ruộng đất chua, đất mặn
Phốt-phát hiệu « P. E. S » để bón ruộng đất ngọt. Bột phốt phát hiệu nầy thứ nhẹ hơn bột phốt-phát hiệu « P. E. 19/21 ».
Phốt phát hiệu « P. E. » để bón ruộng đất ngọt. Bón ruộng đất chua, đất mặn thì lại càng tốt lắm.
Phốt phát hiệu « P. E. » nầy là một thứ phốt phát chúng tôi chế ra có chộn lẫn một thứ bột Potasse (Bột-tạt) ở bên Tây đem sang.
Đừng lầm phốt-phát hiệu « P. E. » nầy mà bảo các thứ rau (Légumes) nhất là Bắp cải thì nhỏ lắm lắm.
CÁCH DÙNG. — Mỗi một mẫu vải bón hoa là 200 cân tây vải trước năm mười ngày rải cây giống được, hay cây trước năm mười ngày rồi vải phốt-phát cũng được.
HOA ĐẢI BÁO KHÔNG. Bao gai không (sac en jute vide) hay cần dịch lắm mà đem lại giá tại nhà máy ở Haiphong khi giá mỗi một cái là một bức chỉ 0$10) Nếu bao rách và hơi thủng thì chúng tôi không nhận nữa.
Có quí-khách cần hỏi lan điều gì nữa thì xin cứ lại nhà giấy chúng tôi ở tại nhà máy ở Ha-Lý Haiphong, chúng tôi xin tiếp, hay gửi giấy đến cho chúng tôi xin có giả lời ngay. 2056

Một tin mừng cho các hiệu xe
Công-ty đồng xe « SOCIÉTÉ FRANÇAISE DES TRANSPORTS » 7, Boulevard Rollandes, Hanoi, mới có hàng bên Pháp sang nhiều lắm, bán bu tới 50 cái thì giá bán như sau nầy

		Trước bán	Bây giờ
Trục xe cao su	cái chiếc	25 $ 00	14 $ 00
Vành bánh khoan rời	đôi	12 00	7 00
Tay hoa cà mỗi bộ	trăm	12 00	4 00
Dịp tây	đôi	15 00	8 00
Vải cà nướng rộng 1 m 20	thước	3 20	2 50
Vải đa đứng tựa	thước	3 00	2 50
Lốp Michelin	đôi	45 00	13 00
Ruột Michelin	đôi	6 00	4 50

Các nhiều thứ hàng nữa cũng có ra giá, nhưng bán bạc xuống dưới 7 francs thì lại tính giá khác
Cứ viết thư hỏi : PHÁP-THƯƠNG VẬN-TẢI HỘI
2006 Số 7, cạnh trường Y viện — Giây nói số 73.

KEM
HIỆU
BERTHUIN
Xem thử kem này thì đủ để được mềm mại,
chả khác gì nhung vậy
PACHOD Frères & Cie LYON
2060

No 198

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-BỈNH-MỤC *dịch thuật*

Lưu gần-ngọc nói.

— Đã đành rằng thế, nhưng phu-quân tôi phiền não thì tôi phải đến khuyên giải mới được.

Nói xong, liền rón rén đến *Loan-phượng-cung*, nghe tiếng *Hoàng-phi-thiều-hoa* đang quát mắng rằng :

— Cầm-tức thay cho *Lưu-khuê-bích*, thật là loài súc-sinh, dẫu chết cũng chưa đáng tội! Nếu năm xưa nó không hại ta thì chỉ trong một vài năm, ta đã được hoàn-thân cùng họ *Mạnh* rồi, không đến nỗi sinh lắm chuyện lôi-thôi. Ta nghĩ đến mày, thật chỉ muốn xẻ thây mày ra làm trăm mảnh.

Nàng *Lưu-gần-ngọc* thấy vậy, không dám bước vào, sợ *Hoàng-phi-thiều-hoa* lại thêm tức-giận chăng, mới lại lên nhà trên cùng vợ chồng *Hoàng-phủ-kính* và *Tô-đại-nương* nói chuyện. Các nữ-tỳ dọn cơm ở *Loan-phượng-cung* để mời *Hoàng phủ thiên-hoa* ăn. Chúng thấy *Hoàng-phủ-thiều-hoa* năm ngồ say, mới sẽ gọi mà thưa rằng ;

— Đã tới bữa rồi, xin mời ngài dậy xơi cơm.

Hoàng-phủ thiều-hoa không nói chi cả, đứa nữ tỳ sẽ lấy tay lay động. *Hoàng-phủ thiều-hoa* đang cơn hồ-thẹn, liền vùng-vằng đứng dậy, chẳng nói chẳng rằng, bắt đồ cả mâm cơm xuống đất, bát đĩa vỡ lông-chông.

Hoàng-phủ thiều-hoa hất xong, lại nằm lăn ở trên giường. Tên thư-đồng với vàng chạy lại quét-dọn. Các nữ tỳ kinh-sợ, chạy lên nhà trên, bẩm với vợ chồng *Hoàng-phủ-kính*.

Hoàng-phủ-kính nói với *Doãn* phu-nhân rằng :

— Tại buổi sáng hôm nay quan *Lệ* thừa-tướng trách-mắng, vậy nên con ta hồ-thẹn và tức-giận. Bây giờ vợ chồng ta phải đến khuyên-giải, chớ để cho sinh bệnh.

Nói xong, đứng dậy đến *Loan-phượng-cung*. Tên thư-đồng vào báo, *Hoàng-phủ thiều-hoa* vội vàng ra nghênh-tiếp. *Doãn* phu-nhân khuyên-giải mà rằng :

— Giả-sử quan *Lệ* thừa-tướng có phải là *Mạnh-lệ-quân* nữa, nhưng đã vô-tình như thế thì con cũng bất-tất phải tức-giận.

Hoàng-phủ thiều-hoa nói :

— *Lệ* ân-sư xưa nay tử-tế với con lắm, việc này tất là nhạc-phụ con nhận lầm. Bây giờ ân-sư trách-mắng con, chứ dễ đánh đập con, con cũng không dám tức-giận. Con chỉ hiềm vì nỗi các quan triều-thần thấy vậy, tất khinh hỉ con là một người vong ân bội sư, con nghĩ lấy làm hổ-thẹn.

Hoàng - phủ- kính nói :

— Con dẫu nhận lầm, nhưng cũng bởi quá nghe lời quan *Mạnh* thượng-thư. Vừa rồi, con đứng ở trong triều, không dám cãi lại, cũng tức là biết kính sư-trưởng rồi. Hôm nay *Lệ* thừa-tướng có đang cơn tức-giận, âu là ngày mai con thân-hành sang tạ lội. Nị ai chịu tiếp con, tức là ngài đã nguôi lòng, nếu ngài không tiếp thì cha sẽ cùng con lại sang một lần nữa.

Hoàng phủ-thiều-hoa nghĩ lấy làm phải. Nị ấy bèn sai *Hoàng - phủ-thiều-hoa* thân-hành sang tướng-phủ để tạ lội. Ba lần xin vào yết-kiến, mà lần thì ở là *Lệ* thừa-tướng đi vắng chưa về, lần thì nói là còn bận phò-án ở trong nội-các, xin để đến hôm khác.

Hoàng-phủ-kính nói :

— Nếu vậy thì để ngày mai cha sẽ cùng đi với con.

Tối hôm ấy trời mưa, đường-sá lầm lội, Cha con *Hoàng-phủ-kính* cố ý cưỡi ngựa, để cho bùn bắn lấm-láp, họa may quan *Lệ* thừa - tướng có trông thấy mà thương tình chăng. Khi đến tướng-phủ, áo bào đều lấm hết cả. Nữ-tỳ vào báo có cha con nhà *Hoàng-phủ-kính* đến.

Nàng *Tô-hoa* nói với *Lệ - minh-đường* rằng

— *Hoàng phủ* lão-gia cũng cùng sang thú-tiếc thư nên ra tiếp-kiến, là phải.

Lệ-minh-đường nói :

— Em sẽ có cách không để cho về.

Nói xong, truyền thỉ-môn quan vào báo là đi chơi vắng chưa về. *Hoàng-phủ-kính* để danh-thiếp lại để rồi hai cha con cùng về. *Lệ-minh-đường* sai người đến đò vương-phủ xem tàu nào cha con *Hoàng-phủ-kính* đến đi vắng cả thì về báo. Hành-cớ lại cấp một hôm hai cha con *Hoàng - phủ kính* cũng đi vắng cả, người nhà về báo. *Lệ-minh-đường* tức khắc lên kiện đến vương-phủ. Thủ-môn-quan nói vị-tất-nhiên vì Trung-hiếu - vương đến đi vắng cả. *Lệ-minh-đường* để danh thiếp lại đấy rồi về.

Khi về đến nhà, bảo nàng *Tô-hoa* rằng :

— Chàng đến thăm em, em cũng đã đến đáp lễ, thế là em biết giữ phép lắm.

Nàng *Tô-hoa* cười mà bảo *Lệ-minh-đường* rằng :

— Tiểu-thư sai người đò khi hai cha con chàng cùng đi vắng cả, mới cố ý sang đáp lễ lại, như thế thật khiến người ưất-ức mà chết mất thôi.

Lệ-minh-đường nói :

— Em đã có đáp lễ lại thì còn việc gì mà phải nghĩ!

Nói xong chuyện khi cha con *Hoàng-phủ-kính* về phủ, nghe nói có quan *Lệ* thừa-tướng đến mà không được gặp, đều lấy làm phiền-não. *Hoàng phủ thiều-hoa* tức khắc lên cung-cấm tới *Lệ-minh-đường* lại bảo người ra chối là đi vắng. Ngày hôm ấy *Hoàng-phủ thiều-hoa* lại đến hơn 3 lần nữa, mà lần thì nói đi vắng, lần thì nói ở trong các chưa về, thành ra suốt trong 5 ngày mà vẫn không được vào yết-kiến.

Hoàng-phủ kính bảo *Hoàng - phủ thiều-hoa* rằng :

— *Lệ* thừa-tướng có ơn to với nhà ta, việc này thật là tại chúng ta vô-lễ, trách nào mà ngài không phải tức-giận. Nếu ta không sang lạy tội thì người ngoài tất bảo ta là người phụ nghĩa quên ơn.

Hoàng-phủ thiều-hoa nói :

— Con cũng thiết nghĩ như vậy, chỉ vì ân-sư con không cho được vào yết-kiến, b ết làm thế nào ?

Hai cha con nhà *Hoàng-phủ* đều áy-náy, đứng ngồi không yên. *Giang-tam-lăn* thừa thế mới nghĩ kế nói đèm rằng :

— Việc này chẳng qua chỉ tại con *Thụy-liễu* nói càn mà sinh hại !

Doãn phu-nhân nói :

— Ừ! quả-nhiên chỉ vì con tiện-tỳ nó nói càn mà thành ra hại người biết dường nào !

Hoàng phủ thiên-hoa nói :

— Nhạc-phụ và nhạc-mẫu con đến nói là quan *Lệ* thừa-tướng đã tương-nhận rồi, còn trách chi con *Thụy-liễu* !

Nàng *Lưu-gần ngọc* nói với *Hoàng-phủ thiều-hoa* rằng :

— *Lệ* ân-sư ta tuổi trẻ quan cao, tất-nhiên có tính kiêu-ngạo, để vậy quyết không khi nào chịu cho ta được vào yết-kiến. Tôi nghe nói ngài cùng *Lương* phu nhân rất trọng-đãi. Hay là để tôi sang yết-kiến *Lương* phu-nhân mà nhờ phu-nhân nói giúp với *Lệ* ân sư, may ra ngài có cho yết-kiến chăng.

(*Còn nữa*).